TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐIỆN BIÊN** TỈNH ĐIỆN BIÊN	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập -Tự do - Hạnh phúc**
Số: **86/**2019/QĐST-HNGĐ	*Điện Biên, ngày 13 tháng 6 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 155/2019/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 5 năm 2019 giữa:

* Nguyên đơn: Anh **Hà Minh T** - sinh năm 1977
Địa chỉ: Đội 6, xã T, huyện Đ, tỉnh Điện Biên.

* Bị đơn: Chị **Dương Thị M** - sinh năm 1978
Địa chỉ: Đội 6, xã T, huyện Đ, tỉnh Điện Biên.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 6 năm 2019;

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 6 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh **Hà Minh T** và Chị **Dương Thị M.**

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

**** Về hôn nhân***: Anh Hà Minh T và Chị Dương Thị M thuận tình ly hôn.

**** Về con chung***: Anh Hà Minh T được quyền trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng cháu Hà Duy Kh - sinh ngày 06/11/2002 cho đến khi cháu đủ tuổi thành niên (đủ 18 tuổi) và có khả năng lao động. Việc cấp dưỡng nuôi con chung không đề nghị Tòa án giải quyết.

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Vì lợi ích của con, trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật hôn nhân và

gia đình Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con.

Đối với cháu Hà Thị H - sinh ngày 03/11/1996 đã thành niên và có khả năng lao động nên các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**** Về tài sản***:

- *Tài sản riêng, tài sản chung, nợ lấy về*: Không có;

- *Nợ phải trả, diện tích ruộng nương*: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**** Về án phí***: Căn cứ vào khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự và điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án anh Hà Minh T tự nguyện chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số AA/2016/0003139 ngày 09 tháng 5 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên. Hoàn trả lại cho anh Hà Minh T số tiền 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Điện Biên;
- Chi cục THADSHĐB;
- UBND xã Thanh Hưng HĐB;
- Đương sự;
- TAND tỉnh ĐB;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Kế toán;
- Lưu VP.

THẨM PHÁN

Vũ Thị Tuyến